TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hóa

Ông Nguyễn Công Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc L, sinh ngày 20/8/1987 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ K, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Phạm Thị L và có 02 con; tiền án: Bản án số 19/2021/HSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Ngọc L 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày 14/5/2022, chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Theo thông tin trong trích lục tiền án, tiền sự thể hiện ngày 29/6/2002 Phạm Ngọc L bị Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh bắt về hành vi Trộm cắp tài sản; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 08/12/2022, đến ngày 16/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Vàng A H, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Căn nhà trọ thứ 03, dãy nhà trọ thứ 04 thuộc khu nhà trọ số 6 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ C, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Căn nhà trọ thứ 1, dãy nhà trọ thứ 2 thuộc khu nhà trọ số 6 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1957; cư trú tại: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Trần Hữu L, sinh năm: 1982; cư trú tại: Tổ H, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/12/2022, anh Vàng A H đến cơ quan Công an trình báo về việc ngày 04/12/2022 anh Hẩu bị mất trộm 01 loa bas và 02 loa sét máy tính đã qua sử dụng (gồm 01 loa trầm, 02 loa vệ tinh, in nhãn hiệu GOLDEN FIELD/H302U) được cất giữ trong một hộp bìa catton tại căn nhà trọ thứ 03, dãy nhà trọ thứ 04 thuộc khu nhà trọ số 6 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

Ngày 08/12/2022**,** anh Nguyễn Văn V đến cơ quan Công an trình báo về việc khoảng giữa tháng 9/2022 anh V bị mất 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu bạc, đến khoảng cuối tháng 10/2022, anh Vinh bị mất trộm 01 điện thoại Samsung màu đỏ, 01 quạt dài màu xám (quạt điện SENKO L1338) và 01 quạt thấp (không rõ nhãn hiệu, model có màu đỏ sáng màu, thấp cổ) tại phòng trọ thứ 1, dãy nhà trọ thứ 2 thuộc khu nhà trọ số 6 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

Ngày 08/12/2022, Phạm Ngọc L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đầu thú và khai nhận: Vào một ngày trong khoảng tháng 9, tháng 10 năm 2022 (không nhớ rõ thời gian cụ thể), L đi bộ một mình quanh địa bàn phường T để tìm nhà nào sơ hở trong quản lý tài sản sẽ trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến khu nhà trọ số 6 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng thì L nhìn thấy cổng khu trọ không khóa, quan sát trong khu trọ không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tại một phòng trọ đầu thuộc dãy nhà trọ thứ 2 của khu nhà trọ (các phòng trọ không đánh số thứ tự) không khóa cửa, L mở cửa đi vào bên trong phòng này và nhìn thấy có 02 chiếc quạt điện của anh Nguyễn Văn V, 01 chiếc quạt điện thấp cổ để trên giường và 01 chiếc quạt điện SENKO L1338 cao cổ để dưới nền nhà gần cửa ra vào, nên L đã lấy hai chiếc quạt điện này và đi đến nhà ông Đoàn Văn H ở thôn N, xã T, huyện A, thành phố

Hải Phòng. L bán 02 chiếc quạt điện trên cho ông H được số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tiếp theo, vào sáng ngày 04/12/2022 (không nhớ rõ thời gian cụ thể), Luân một mình tiếp tục đi đến khu nhà trọ số 6 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng với động cơ, mục đích như trên. Đến nơi, L thấy cổng không khóa, L đi vào trong đến dãy trọ cuối cùng của khu trọ (các phòng trọ không đánh số thứ tự). Quan sát không có người trong khu trọ, L đi bộ đến phòng trọ cuối cùng của dãy trọ này. L nhìn thấy cửa phòng trọ khóa nên đã nhặt một chiếc kéo sắt ở bờ rào gần phòng trọ, tay phải đưa phần lưỡi kéo vào trong ổ khóa và dùng lực để phá phần bản lề của khóa bị bung ra. L mở cửa đi vào lục lọi đồ đạc bên trong phòng thì phát hiện bên dưới gầm giường có một hộp bìa catton, bên trong có đựng 01 bộ loa vi tính (01 loa bas và 02 loa sét) của anh Vàng A H. L lấy cả hộp bìa catton trong có đựng 01 bộ loa vi tính đi đến quán nước nhà anh Trần Hữu L ở tổ H, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng gửi và vay anh L số tiền 170.000đ.

Ngoài ra, L còn khai khoảng thời gian mới ra tù vài ngày (không nhớ rõ thời gian cụ thể), L một mình đã đến khu nhà trọ trên và trộm cắp tại một phòng trọ (không nhớ rõ phòng trọ nào) lấy trộm 01 điện thoại Oppo tối màu và 01 bao gạo để ở trong phòng, bao gạo L mang về nhà ăn, còn chiếc điện thoại Oppo L mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, do thời gian đã lâu L không nhớ rõ đã bán ở đâu, bán được bao nhiêu tiền. Ngoài ra, khi đi trên đường T gần khu nhà trọ trên, L còn nhặt được 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu ghi ở lề đường bị vỡ màn hình, vỏ bị cong vênh không còn sử dụng được nên L đã vứt đi. L không trộm cắp các tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, 01 chiếc điện thoại Samsung. L không nói cho ông H và anh L biết nguồn gốc số tài sản trên do Luân trộm cắp mà có.

Ông Đoàn Văn H khai, L có quan hệ bạn bè với con trai ông H và đã đến nhà ông H vài lần. Vào buổi chiều một ngày trong khoảng tháng 11 năm 2022 (không nhớ rõ ngày tháng), L có cầm 02 chiếc quạt điện đến nhà ông H ở thôn N 3, xã T, huyện A và hỏi ông H có mua 02 chiếc quạt này không? L không nói rõ về nguồn gốc của hai chiếc quạt. Ông H đồng ý mua 02 chiếc quạt trên với giá 200.000 đồng. Hai chiếc quạt điện trên có một chiếc cao cổ mang nhãn hiệu Senko Model L1338 có màu trắng xám, một chiếc thấp cổ ông H không nhớ rõ đặc điểm, cả hai đều hoạt động bình thường, sau đó khoảng vài ngày chiếc quạt thấp cổ bị hỏng nên ông H đã bán cho một người đi đường chuyên thu mua đồ điện đã qua sử dụng với giá 20.000 đồng.

Anh Trần Hữu L khai, anh L và L có quan hệ hàng xóm. Vào buổi trưa ngày 04/12/2022, L điều khiển xe Yamaha mà trắng đen chở 01 thùng catton bên trong có một bộ loa vi tính đến quán nước nhà anh L để gửi. Sau đó, L có vay anh L 170.000 đồng để đi sửa xe. Bộ loa vi tính trên là bộ loa cũ đã qua sử dụng gồm 03 cục bao gồm 01 cục to và 02 cục bé , trong đó cục to có in nhãn hiệu Golden Field, kí hiệu Model: H3024, cả 03 cục loa trên đều có màu đen. L không nói gì về nguồn gốc bộ loa trên nên anh L nghĩ bộ loa trên là của L.

Ngày 13/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Kiến An kết luận tổng giá trị tài sản gồm 01 bộ loa vi tính và 01 quạt điện trên đến thời điểm bị xâm hại có giá 270.000đ (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại Công văn số 02/HĐĐG ngày 03/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Kiến An: Đối với tài sản là chiếc quạt không rõ nhãn hiệu, model có màu đỏ sáng màu, thấp cổ là một trong hai chiếc quạt mà Luân đã trộng cắp, Hội đồng định giá nhận thấy không đủ căn cứ để định giá.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Ngọc L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không phải giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được tái hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với đơn trình báo và lời khai của các bị hại Vàng A H, Nguyễn Văn V; phù hợp với biên bản nhận dạng, biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản; phù hợp với lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Phạm Ngọc L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản tại khu vực nhà trọ số 06 phố T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, cụ thể: Trong thời gian khoảng tháng 9, 10 năm 2022 (không rõ thời gian cụ thể), Phạm Ngọc L đã trộm cắp tài sản là 01 chiếc quạt điện SENKO L1338 của anh Nguyễn Văn V tại căn nhà trọ thứ 1 dãy nhà trọ thứ 2 (các phòng trọ không đánh số thứ tự), trị giá: 100.000 đồng (còn chiếc quạt, không rõ nhãn hiệu, model có màu đỏ sáng màu, thấp cổ không thu hồi được nên không có cơ sở định giá). Vào sáng ngày 04/12/2022 (không rõ thời gian cụ thể), Phạm Ngọc L đã trộm cắp tài sản là 01 bộ loa vi tính (gồm, 01 loa bas và 02 loa sét), trị giá: 170.000 đồng của anh Vàng A H tại căn nhà trọ thứ 03, dãy nhà trọ thứ 04 (các phòng trọ không đánh số thứ tự). Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 270.000 đồng. Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới *2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích* nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", vi phạm điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Trong trích lục tiền án, tiền sự của Phạm Ngọc L thể hiện Luân bị Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh bắt về tội Trộm cắp tài sản vào ngày 29/6/2002. Xác minh tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh cho thấy không có thông tin vụ việc, thông tin hình thức xử lý đối với Phạm Ngọc L như thông tin trong trích lục tiền án, tiền sự nên không có căn cứ để đánh giá về nhân thân của bị cáo.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật

hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn Vi, anh Vàng A H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đoàn Văn H và anh Trần Hữu L không đề nghị Phạm Ngọc L bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Ngày 03/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra và thi hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại bộ loa vi tính cho anh Vàng A H, trả lại chiếc quạt điện cho anh Nguyễn Văn V nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Đối với việc Luân khai nhận chiếm đoạt của anh V 02 chiếc quạt điện, trong đó có 01 chiếc quạt điện (không rõ nhãn hiệu, model có màu đỏ sáng màu, thấp cổ) chưa thu hồi được nên không có cơ sở để định giá tài sản. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

[14] Đối với việc anh V khai còn bị mất tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu bạc và 01 điện thoại Samsung màu đỏ, L không thừa nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt số tài sản này. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ khác nên không đủ cơ sở kết luận.

[15] Đối với hành vi của ông Đoàn Văn H, anh Trần Hữu L là người đã mua và quản lý tài sản do L trộm cắp mà có. Nhưng ông H và anh L đều không biết số tài sản trên do L phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, không xem xét xử lý.

[16] Đối với L khai còn trộm cắp 01 chiếc điện thoại Oppo và 01 bao gạo tại khu nhà trọ trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy tìm bị hại, truy tìm vật chứng, nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/12/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQĐVA;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Kiến An;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Kiến An;
- Phòng PV06 - Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình